TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 16 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Liên và bà Hồ Thị Thu Uyển.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST- HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

1.Trương Văn D, sinh năm 1994 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T (đã chết) và con bà Trương Thị N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2022 đến nay – Có mặt.

2.*Bị hại*: Bà Nguyễn Thị Ngọc P – Vắng mặt.

Địa chỉ: 100, đường S, khu dân cư T , ấp B, xã H, huyện C, TP. Hồ Chí Minh.

3.Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn L – Vắng mặt.

Địa chỉ: T 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

4. *Những người tham gia tố tụng khác*:

* *Người làm chứng*:

4.1. Chị Nguyễn Thị Kim T – Vắng mặt

Địa chỉ: T 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn D biết được rẫy của bà Nguyễn Thị Ngọc P tại Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không có người ở trông coi thường xuyên nên khoảng 14 giờ ngày 11/9/2022, D điều khiển xe máy, loại xe CUP xanh đậm, BKS 47R4-25xx đến rẫy của bà P tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. D đi vào phía sau, thấy 01 (một) cái giếng có nắp đậy bằng xi măng, D bê nắp giếng ra, kéo ống nước bằng nhựa nối với đầu máy bơm dưới giếng lên. Sau đó, D dùng dao chặt ống nước nối, lấy máy bơm, loại bơm hỏa tiễn CAPWA đến bán cho ông Phan Văn L với số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Sau đó, D quay lại rẫy của bà P dùng dao rựa chặt đầu dây điện (đoạn dây kéo vào trong nhà); rồi cầm một đầu ống nước và điều khiển xe máy chạy, kéo ống nước xuống chòi rẫy của D. Khi kéo ống nước về đến chòi rẫy thì D dùng dao rựa chặt ống nước thành nhiều đoạn ngắn khoảng 75 - 90cm để mang đi bán lấy tiền tiêu xài, chưa bán được ống nước đã bị phát hiện thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/ KLĐG ngày 05/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song, kết luận: giá trị tính thành tiền còn lại tại thời điểm ngày 11/9/2022 của 01 (một) máy bơm hỏa tiễn CAPWA, MODEL 101-09 màu Inox là 1.700.000 đồng (*một triệu bảy trăm nghìn đồng*); giá trị còn lại của 01 (một) cuộn ống nước nhựa cứng màu đen, sọc vàng, dài 50m, loại ống 35mm có giá là 850.000 đồng (*tám trăm năm mươi nghìn đồng*); giá trị còn lại của 01 (một) tụ điện máy bơm hình trụ, màu trắng, dài 7,6cm; đường kính 5cm, loại 30uF và 01 (một) tụ điện máy bơm nước hình trụ, màu trắng, dài 9,5cm; đường kính 5,5cm, loại 60uF có giá là 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*). Tổng giá trị thành tiền của các loại tài sản nêu trên tại thời điểm ngày 11/9/2022 có giá trị là: 2.650.000 đồng (*hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS - ĐS ngày 05/01/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Trương Văn D về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Văn D về tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i và s khoản 1 Điều 51, Điều 54 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trương Văn D từ 03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 08/11/2022.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận Cơ quan CSĐT:

Trả lại số tiền 155.000 đồng (*một trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) cho ông Phan Văn L.

Trả lại 01 (một) máy bơm hỏa tiễn CAPWA, MODEL 101-09 màu Inox, chiều dài thân máy: 96cm; tính năng: HP-1.0, VOLTS022.0, HZ-50, AMP'S-7,5, PHASE-1, RPM-2850; 37 (ba mươi bảy) đoạn ống nhựa cứng màu đen, sọc vàng, loại ống 35;

01 (một) tụ điện máy bơm hình trụ, màu trắng, dài 7,6cm, đường kính 5cm, loại 30uF và 01 (một) tụ điện máy bơm nước hình trụ, màu trắng, dài 9,5cm, đường kính 5,5cm, loại 60uF cho bà Nguyễn Thị Ngọc P là chủ sở hữu hợp pháp.

Đề nghị truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 45.000 đồng (*bốn mươi lăm nghìn đồng*) là tiền D có được từ việc phạm tội đã tiêu xài cá nhân và ông L không yêu cầu D trả lại. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phát, dài 54.7m, lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre, mũi quặp (dao cũ đã qua sử dụng).

Đối với 01 (một) xe mô tô dạng xe CUP màu xanh đậm, trên lốc máy của xe ghi chữ "CITY", BKS: 47R4-25xx, số khung: RN8DCB1N88B021085, số máy VLF1P39FMB380021085, D khai là mượn của bà Trương Thị N (mẹ của D), còn BKS: 47R4-25xx là D nhặt được nên gắn vào xe để đi. Hiện nay, bà N không có mặt tại địa phương; kết quả tra cứu không tìm thấy dữ liệu. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song tách ra tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Về việc bồi thường thiệt hại: Bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc P không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 45.000 đồng nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại trình bày trong các biên bản ghi lời khai yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày trong các biên bản ghi lời khai các nội dung liên quan trong vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo là người có đủ nhận thức pháp luật để biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 11/9/2022, tại nhà rẫy của bà Nguyễn Thị Ngọc P ở Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Trương Văn D đã Trộm cắp 01 (một) máy bơm hỏa tiễn CAPWA, MODEL 101-09 màu Inox, một ống nước nhựa cứng màu đen, sọc vàng dài 50m, loại ống 35mm; 01 (một) tụ điện máy bơm hình trụ, màu trắng, dài 7,6cm, đường kính 5cm, loại 30uF và 01 (một) tụ điện máy bơm nước hình trụ, màu trắng, dài 9,5cm, đường kính 5,5cm, loại 60uF. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 2.650.000 đồng.

Vì vậy, hành vi trên của bị cáo Trương Văn D đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

....."

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý của chủ sở hữu tài sản, đã lén lút trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.650.000 đồng. Bị cáo có nhân thân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; nhưng do nơi cư trú không ổn định, công việc lao động tự do nên HĐXX căn cứ tính chất, mức độ phạm tội giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với công đồng.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 BLHS.

Từ phân tích trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 nên căn cứ khoản 3 Điều 54 quyết định hình phạt dưới mức thấp của khung hình phạt theo quy định.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với ông Phan Văn L, khi mua lại tài sản của D thì ông L không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, nên không đặt vấn đề giải quyết.

[6] *Về bồi thường thiệt hại:* Bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc P không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 45.000 đồng nên không đề cập giải quyết.

[7] *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan CSĐT trả lại số tiền 155.000 đồng (*một trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) cho ông Phan Văn L.

Trả lại 01 (một) máy bơm hỏa tiễn CAPWA, MODEL 101-09 màu Inox, chiều dài thân máy: 96cm; tính năng: HP-1.0, VOLTS022.0, HZ-50, AMP'S-7,5, PHASE-1, RPM-2850; 37 (ba mươi bảy) đoạn ống nhựa cứng màu đen, sọc vàng, loại ống 35; 01 (một) tụ điện máy bơm hình trụ, màu trắng, dài 7,6cm, đường kính 5cm, loại 30uF và 01 (một) tụ điện máy bơm nước hình trụ, màu trắng, dài 9,5cm, đường kính 5,5cm, loại 60uF cho bà Nguyễn Thị Ngọc P là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 con dao phát, dài 54.7m, lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre, mũi quặp (dao cũ đã qua sử dụng) bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 (một) xe mô tô dạng xe CUP màu xanh đậm, trên lốc máy của xe ghi chữ "CITY", BKS: 47R4-25xx, số khung: RN8DCB1N88B021085, số máy VLF1P39FMB380021085, D khai là mượn của bà Trương Thị N (mẹ của D), còn BKS: 47R4-25xx là D nhặt được nên gắn vào xe. Hiện nay, chưa điều tra làm rõ được. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song tách ra tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với số tiền 45.000 đồng (*bốn mươi lăm nghìn đồng*) mà Viện kiểm sát đề nghị truy thu, do D đã tiêu xài cá nhân, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho rằng có giá trị nhỏ không yêu cầu bị cáo trả lại nên HĐXX xét thấy phải truy thu số tiền này để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Trương Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, Điều 51, khoản 3 Điều 54 BLHS:

Xử phạt bị cáo Trương Văn D 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 08/11/2022.

2. Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường, trả lại tài sản nên không đề cập giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử lý vật chứng:

-Trả lại số tiền 155.000 đồng (*một trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) cho ông Phan Văn L.

-Trả lại 01 (một) máy bơm hỏa tiễn CAPWA, MODEL 101-09 màu Inox, chiều dài thân máy: 96cm; tính năng: HP-1.0, VOLTS022.0, HZ-50, AMP'S-7,5, PHASE-1, RPM-2850; 37 (ba mươi bảy) đoạn ống nhựa cứng màu đen, sọc vàng, loại ống 35; 01 (một) tụ điện máy bơm hình trụ, màu trắng, dài 7,6cm, đường kính 5cm, loại 30uF và 01 (một) tụ điện máy bơm nước hình trụ, màu trắng, dài 9,5cm, đường kính 5,5cm, loại 60uF cho bà Nguyễn Thị Ngọc P là chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song tách việc xử lý đối với 01 (một) xe mô tô dạng xe CUP màu xanh đậm, trên lốc máy của xe ghi chữ "CITY", BKS: 47R4-25xx, số khung: RN8DCB1N88B021085, số máy VLF1P39FMB380021085; BKS: 47R4-25xx, do chưa điều tra làm rõ được, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 45.000 đồng (*bốn mươi lăm nghìn đồng*) do phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phát, dài 54.7m, lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre, mũi quặp (dao cũ đã qua sử dụng).

(Đặc điểm vật chứng và số tiền đã giao theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ ngày 05/01/2023).

4.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trương Văn D phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng VP06 CA tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ
- Lưu HSVA.